

Số: 146 /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 03 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; thí điểm thành lập các Hợp tác xã Mắc ca gắn với triển khai thực hiện dự án trồng Mắc ca trên địa bàn huyện Tuần Giáo

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Huyện Tuần Giáo là huyện miền núi nằm ở phía Đông tỉnh Điện Biên, có diện tích tự nhiên là 113.542,27 ha, gồm 19 đơn vị hành chính cấp xã (trong đó có 18 xã đặc biệt khó khăn), 177 khối, bản; Tổng dân số trên 91.000 người gồm 09 dân tộc (dân tộc Thái 58,62%, dân tộc Mông 26,43%, dân tộc Kinh 8,13%, dân tộc Kháng 3,73%, dân tộc Khơ Mú 2,8% và một số dân tộc khác) cùng sinh sống. Tỷ lệ hộ nghèo chiếm 44,94%, cận nghèo 7,01% (theo chuẩn nghèo mới).

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAO ĐẤT, GIAO RỪNG THEO KẾ HOẠCH SỐ 2783/KH-UBND

I. Công tác chỉ đạo

Thực hiện các Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường về triển khai công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận QSD đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 05/5/2021 về việc rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận QSD đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo 100% các xã, thị trấn đã thành lập Hội đồng giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cấp xã.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách về công tác giao đất, giao rừng và quyền, nghĩa vụ của các chủ sử dụng đất, chủ rừng nhằm tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

II. Kết quả thực hiện

- Tổ chức Hội nghị về việc quán triệt, triển khai nhiệm vụ cấp huyện, tham dự hội nghị có Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, Lãnh đạo UBND huyện, các Thành viên Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng cấp huyện, Thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng cấp huyện;

- Triển khai Hội nghị triển khai tại 19/19 xã, thị trấn.
- Triển khai họp tuyên truyền và xác định phạm vi vùng dự kiến giao tại 177/177 khối, bản.
- Đã triển khai đo đạc tại thực địa tại 17/19 xã, thị trấn với 8.233,61 ha (trong đó: Có rừng 5.163,64 ha, chưa có rừng 3.069,97 ha).

(Có chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

- Thực hiện biên tập bản đồ được 2.771 ha, lập phương án giao đất, giao rừng cho các xã.
- Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí tính giao năm 2021 là 1.960 triệu đồng, đã thanh toán giải ngân đạt 1.960 triệu đồng, đạt 100% KH vốn giao.

III. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp

1. Tồn tại, hạn chế

Tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch đề ra.

2. Nguyên nhân

- Công tác triển khai thực hiện đo đạc thực địa chịu ảnh hưởng của thời tiết, nhiều diện tích giao manh mún, nhỏ lẻ, không liền vùng, liền khoảnh. Bên cạnh đó dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện.

- Người dân ở một số khối, bản chưa đồng thuận với Quy hoạch 3 loại rừng nên khó khăn cho công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện giao đất, giao rừng. Nhiều hộ gia đình, cá nhân đang quản lý rừng nằm trong quy hoạch 3 loại rừng nhưng không đảm bảo đủ diện tích liền vùng từ 0,3 ha trở lên theo quy định.

- Một số nội dung khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án vượt thẩm quyền nên UBND huyện phải xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng tỉnh *(về đối tượng giao, mảnh trích đo, địa giới hành chính)*.

3. Giải pháp

- Tiếp tục Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chuyên môn, cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giải thích để nhân dân đồng thuận, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện giao đất, giao rừng theo kế hoạch; chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tiến độ, chất lượng kết quả giao đất, giao rừng thuộc lĩnh vực và địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng cấp huyện yêu cầu đơn vị tư vấn tăng cường nhân lực, đẩy nhanh tiến độ đo đạc trên thực địa; hoàn thiện hồ sơ, lập phương án giao đất, giao rừng để trình thẩm định, phê duyệt theo quy định; thường xuyên nắm bắt tình hình, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kịp thời

tổng hợp, tham mưu báo cáo những vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, UBMTTQ và các đoàn thể các cấp để tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên, nhân dân trong việc triển khai thực hiện.

III. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, hướng dẫn:

- Về đối tượng giao đất, giao rừng: Theo quy định tại Điều 135, 136 Luật Đất đai năm 2013; khoản 33 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ và Điều 16 Luật Lâm nghiệp năm 2018: Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư là đối tượng được giao đất rừng sản xuất và đất rừng phòng hộ khi trực tiếp sản xuất nông nghiệp và đang sinh sống trong khu vực rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên; hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có diện tích rừng. Tuy nhiên, trên thực tế có nhiều trường hợp: Đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, không trực tiếp sản xuất nông nghiệp, không sinh sống trong khu vực có rừng, không cư trú trên địa bàn xã nhưng đang quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Trường hợp đang quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ổn định nhưng không có hộ khẩu tại địa xã nơi có rừng (trường hợp xâm canh).

- Về diện tích đất lâm nghiệp (có rừng và chưa có rừng) trong phạm vi điều chỉnh địa giới hành chính đã được hiệp thương theo Quyết định số 513/QĐ-TTg, ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính"; tuy nhiên đến nay kết quả hiệp thương về địa giới hành chính chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vẫn áp dụng địa giới hành chính cũ.

- Nguồn tài liệu sử dụng trong công tác giao đất, giao rừng là bản đồ quy hoạch 3 loại rừng phê duyệt kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-UBND, ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, bản đồ kiểm kê rừng, diễn biến rừng, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ kiểm kê đất đai và các tài liệu có liên quan. Tuy nhiên, qua đối chiếu địa giới hành chính của các xã giữa các loại bản đồ trên có nhiều vị trí không trùng khớp nhau; đề nghị hướng dẫn thực hiện đối với những vị trí không trùng khớp nhau giữa các loại bản đồ nêu trên.

C. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM THÀNH LẬP HTX MẮC CA GẮN VỚI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN TRỒNG MẮC CA

I. Kết quả thực hiện trồng cây Mắc ca

- Tổng diện tích cây mắc ca đã trồng của toàn huyện là 1.414 ha; trong đó:

+ Dự án trồng cây mắc ca do Công ty cổ phần Macadamia tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư liên kết với 1.430 hộ dân: 1.400 ha (đạt 70% so với quy mô dự án đã được phê duyệt) tại 2 xã Quài Nưa, Quài Cang; cây đang sinh trưởng, phát triển

tốt, hiện 300 ha đã cho thu hoạch, tạo việc làm cho khoảng 680 lao động, trong đó: Lao động thường xuyên: 150 người, với mức 5 triệu đồng/tháng, lao động mùa vụ (3 đợt/năm, mỗi đợt từ 30-60 ngày) khoảng 530 người, với mức trả 200.000 đồng/ngày (*Chi tiết có Phụ biểu 02 kèm theo*).

+ Diện tích trồng phân tán của người dân: 14 ha tại xã Quài Nưa, Quài Cang (thực chất đây là diện tích trồng thử nghiệm trước đây của Công ty cổ phần Macadamia), cây đang sinh trưởng, phát triển tốt đã cho thu hoạch với năng suất trung bình 10 kg quả/cây, doanh thu bình quân đạt 112 triệu đồng/ha (*Chi tiết có Phụ biểu 03 kèm theo*).

- Các giống Mắc ca sử dụng trồng: QN1; 788; 800; 816; 842; 849; A38... ; đơn vị cung ứng giống: Công ty Cổ phần Him Lam Mắc ca và Công ty Cổ phần Vinamacca.

- Ngoài Công ty cổ phần Macadamia Điện Biên, trên địa bàn huyện hiện nay còn có Tập đoàn TH True Milk đang trong quá trình lập, hoàn thiện hồ sơ dự án: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trồng cây Mắc ca kết hợp du lịch trang trại, du lịch trải nghiệm tại xã: Pú Xi, Mường Khong, Mường Thín, Mường Mùn, Nà Tông, Mùn Chung với diện tích khảo sát trên 12.000 ha.

II. Kết quả triển khai thí điểm thành lập HTX Mắc ca

1. Tiến độ, kết quả thực hiện

Thực hiện Kế hoạch số 2736/KH-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về phát triển thí điểm Hợp tác xã Mắc ca giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND huyện Tuần Giáo đã ban hành Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 02/11/2021 về phát triển thành lập HTX mắc ca giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo. Trên cơ sở đó, đến nay Huyện đã chỉ đạo thí điểm thành lập được 2 HTX mắc ca tại 2 xã Quài Cang và Quài Nưa theo hướng liên kết trồng, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, gắn kết với doanh nghiệp có dự án đầu tư với diện tích trên 300 ha (theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao năm 2022), gồm:

- HTX Dịch vụ mắc ca Quài Nưa, với 9 thành viên và 304 hộ tham gia với diện tích đăng ký trồng Mắc ca.

- HTX Dịch vụ mắc ca Quài Cang với 9 thành viên và 205 hộ tham gia với diện tích đăng ký trồng Mắc ca.

Hiện nay, các HTX trên đang tiếp tục phối hợp với UBND các xã và các cơ quan liên quan tiến hành tuyên truyền, vận động người dân có đất đăng ký tham gia HTX để trồng cây Mắc ca; đồng thời triển khai các bước khảo sát địa điểm, diện tích, đo đạc quy chủ đất đai, xây dựng phương án, kế hoạch để tổ chức triển khai trồng cây mắc ca theo kế hoạch năm 2022.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên việc tổ chức họp bản, họp dân để triển khai thực hiện bị hạn chế, việc tuyên truyền, vận động chỉ dừng ở

mức phát tờ rơi, tuyên truyền trên các hệ thống phát thanh của huyện, xã nên hiệu quả còn chưa cao dẫn đến một số bản, người dân vẫn chưa đồng thuận, tham gia HTX Mặc ca.

- Diện tích đất người dân đăng ký tham gia chưa được đo đạc, quy chủ đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nhiều diện tích đất đăng ký không tập trung gây khó khăn trong quá trình kiểm tra, khảo sát thực địa trồng, cũng như công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ, thu hoạch sau trồng.

3. Giải pháp triển khai thực hiện

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn, cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể của huyện và xã tăng cường công tác tuyên truyền để người dân hiểu được chủ trương của Đảng, Nhà nước và định hướng cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển Mặc ca, về Luật HTX năm 2012, bản chất mô hình HTX kiểu mới, về chủ trương thành lập thí điểm các HTX mặc ca,... cũng như các lợi ích khi tham gia HTX trong phát triển nông nghiệp nói chung, cây mặc ca nói riêng, lợi ích khi tham gia liên kết với Nhà đầu tư thực hiện dự án,... từ đó người dân vùng dự án đồng tình hưởng ứng, nhiệt tình tham gia triển khai thực hiện. Tăng cường sử dụng các thứ tiếng dân tộc (tiếng Thái, tiếng Mông,...) trong tuyên truyền.

- Tăng cường chỉ đạo các xã tiến hành rà soát nguồn quỹ đất có khả năng trồng cây mặc ca, tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thành lập các HTX để tổ chức sản xuất, liên kết tiêu thụ gắn với chế biến mặc ca.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp chưa có rừng, nhất là các địa bàn có dự án phát triển Mặc ca để chủ đất có cơ sở tham gia liên kết với Nhà đầu tư thông qua các HTX.

- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đến khảo sát, nghiên cứu, đầu tư trồng Mặc ca theo hướng liên kết trồng, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo theo quyền nhằm đẩy nhanh, đẩy mạnh việc phát triển diện tích trồng Mặc ca trên địa bàn.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ huyện và các Nhà đầu tư trong việc tư vấn, hướng dẫn, tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký tham gia thành lập các HTX kiểu mới trong sản xuất nông, lâm nghiệp để triển khai thực hiện các Đề án: Phát triển kinh tế lâm nghiệp (trong đó có cây mặc ca), cây ăn quả, gia súc ăn cỏ. Tổ chức các lớp tập huấn cho Ban lãnh đạo HTX về quản trị, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện, thông tin thị trường và đào tạo nghề nông nghiệp cho các thành viên HTX,...

2. Đề nghị Công ty Cổ phần Macadamia tỉnh Điện Biên

Khẩn trương xây dựng kế hoạch, chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn và UBND cấp xã (vùng dự án) để xác định quỹ đất,

địa điểm và chuẩn bị các điều kiện (cây giống, nhân lực,...) để tổ chức triển khai trồng hết 600 ha diện tích còn thiếu theo quy mô dự án. Đồng thời tích cực phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan của huyện, UBND 2 xã: Quài Nưa, Quài Cang và tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn, giúp đỡ 2 HTX triển khai thực hiện hoàn thành trồng 300 ha cây mắc ca theo kế hoạch của UBND tỉnh giao năm 2022 đảm bảo thời vụ, chất lượng.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; thí điểm thành lập các Hợp tác xã Mắc ca gắn với triển khai thực hiện dự án trồng Mắc ca trên địa bàn huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Đoàn công tác UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Tuyên

BIỂU DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CHỦ YẾU CỦA HUYỆN ĐIỆN BIÊN
(Kèm theo Báo cáo số: 46 /BC-UBND, ngày 03 tháng 03 năm 2022 của UBND huyện Điện Biên)



STT	Số văn bản	Ngày tháng ban hành	Nội dung triển khai thực hiện	Ghi chú
I	Kế hoạch, Quyết định tổ chức triển khai thực hiện giao đất, giao rừng cấp GCNQDS đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-			
1	98/KH-UBND	05/5/2021	về việc rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	
2	10/QĐ-UBND	06/05/2021	về việc giao chủ đầu tư thực hiện dự án: giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	
3	1612/QĐ-UBND	21/7/2021	về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	
4	320/QĐ-UBND	27/01/2022	về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	Thay thế Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 12/5/2021
5	1277/QĐ-UBND	5/17/2021	về việc thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	
6	904/UBND-TNMT	6/15/2021	về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 (đối với cấp xã) trên địa bàn huyện Tuần Giáo	
7	1491/QĐ-UBND	09/7/2021	về việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán dự án: Giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn năm 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	
8	369/QĐ-BCĐ	11/02/2022	về việc Ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo giao đất, giao rừng và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo	Thay thế Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 10/7/2021
9	1632/UBND-TNMT	9/21/2021	về việc điều chỉnh Kế hoạch rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn năm 2019-2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo.	

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO ĐẤT, GIAO RỪNG, CẤP GCNQSD ĐẤT LÂM NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2019-2023 TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN TUẦN GIÁO ĐẾN 28/02/2022**

(Kèm theo Báo cáo số *Hh./BC-UBND* ngày *.../.../2022* của UBND huyện Tuần Giáo)

STT	Đơn vị hành chính	DT đất LN chưa giao theo KH	Diện tích đất lâm nghiệp có rừng thực hiện giai đoạn 2019-2023			Diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng thực hiện giai đoạn 2019-2023		
			Tổng đất lâm nghiệp có rừng	Tổng đã đo	Tỷ lệ % so với KH	Tổng đất lâm nghiệp chưa có rừng	Tổng đã đo	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Huyện Tuần Giáo	47.560,63	6.737,45	4.953,64	73,52	40.823,18	3.069,97	0,08
1	Xã Chiềng Đông	1.924,44	386,15	0,00	0,00	1.538,29		
2	Xã Chiềng Sinh	677,57	206,84	0,00	0,00	470,73		
3	Xã Mường Khong	5.266,60	435,34	325,47	74,76	4.831,26		
4	Xã Mường Mùn	3.764,95	561,52	1.029,90	183,41	3.203,43		
5	Xã Mường Thín	3.949,06	308,38	496,61	161,04	3.640,68	3.069,97	84,32
6	Xã Mùn Chung	1.493,28	325,03	207,03	63,70	1.168,25		
7	Xã Nà Sáy	1.569,66	234,19	249,37	106,48	1.335,47		
8	Xã Nà Tông	1.350,23	346,56	15,73	4,54	1.003,67		
9	Xã Phình Sáng	3.373,66	579,17	390,00	67,34	2.794,49		

10	Xã Pú Nhung	2.953,14	533,03	138,82	26,04	2.420,11	
11	Xã Pú Xi	5.786,71	817,43	544,10	66,56	4.969,28	
12	Xã Quài Cang	1.734,84	137,41	123,60	89,95	1.597,43	
13	Xã Quài Nưa	2.183,12	198,76	220,00	110,69	1.984,36	
14	Xã Quài Tở	2.590,79	514,25	478,53	93,05	2.076,54	
15	Xã Rạng Đông	1.478,02	155,91	193,77	124,28	1.322,11	
16	Xã Ta Ma	1.514,73	414,06	273,00	65,93	1.100,67	
17	Xã Toả Tình	2.559,23	255,41	195,00	76,35	2.303,82	
18	Xã Tênh Phong	2.649,89	232,36	50,66	21,80	2.417,53	
19	Thị Trấn Tuần Giáo	740,71	95,65	22,05	23,05	645,06	



PHỤ LỤC 2

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRỒNG MẮC CA CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MACADAMIA ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Báo cáo số **16/BC-UBND** ngày **03/3/2022** của **UBND huyện Tuần Giáo**)



TT	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Diện tích và quy mô dự án đã được phê duyệt (ha)		Diện tích đã trồng (ha)			Diện tích đã đo đạc, quy chủ (ha)				Vốn đầu tư (triệu đồng)					Số lao động đã tuyển dụng (người)			
			Quy mô về đất đai	Diện tích để trồng cây Mắc ca	Tổng	2015-2017	2018-2020	Tỷ lệ so với DT để trồng Mắc ca (%)	Tổng	Nhà đầu tư thuê	Hộ gia đình	Tỷ lệ so với DT quy mô đất đai (%)	Chi phí đo đạc	Chi phí hỗ trợ khai hoang	Chi phí trồng, CS	Chi phí XD cơ sở hạ tầng	Chi phí khác	Tổng	LD thường xuyên	LD theo thời vụ
1	Cty CP mắc cadamia tỉnh Điện Biên	Quải Nưa Quải Cang	2.000	2.000	600 800	600 800	70	927,76		359,13 568,63	46,39	434.355	2.800	10.000	185.277	195.552	40.726	680	150	530

**BIỂU TỔNG HỢP DIỆN TÍCH MẮC CA CỦA NGƯỜI DÂN TRỒNG PHÂN TÁN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUẦN GIÁO**

(Kèm theo Báo cáo số 116/BC-UBND ngày 05/3/2022 của UBND huyện Tuần Giáo)

TT	Họ và Tên	Tên Bản	Xã	Diện tích (ha)
1	Vừ Thị Mỹ	Quang Vinh	Quài Nưa	0,6
2	Vừ A Chứ	Quang Vinh	Quài Nưa	0,5
3	Vừ A Sùng	Quang Vinh	Quài Nưa	0,2
4	Trần Văn Bình	Quang Vinh	Quài Nưa	0,3
5	Sùng A Mua	Quang Vinh	Quài Nưa	0,5
6	Lầu A Khoa	Quang Vinh	Quài Nưa	0,4
7	Lầu A Hử	Quang Vinh	Quài Nưa	0,4
8	Chá A Tú	Quang Vinh	Quài Nưa	0,5
9	Chá Thị Mua	Quang Vinh	Quài Nưa	0,5
10	Lò Văn Tuấn	Bản Chá	Quài Nưa	0,5
11	Cà Văn Bương	Bản Chá	Quài Nưa	0,4
12	Lò Văn Lả	Bản Chá	Quài Nưa	0,3
13	Lường Văn Muôn	Bản Chá	Quài Nưa	0,3
14	Quàng Văn Hồng	Bản Chá	Quài Nưa	0,3
15	Lường Văn Thu	Nong Giáng	Quài Nưa	0,2
16	Quàng Văn Hiêng	Nong Giáng	Quài Nưa	0,3
17	Lò Văn Phong	Bản giáng	Quài Nưa	0,4
18	Lường Văn Tún	Bản Giáng	Quài Nưa	0,5
19	Lường Văn Khoán	Bản Giáng	Quài Nưa	0,3
20	Lò Văn Pộm	Minh Thằng	Quài Nưa	0,3
21	Lò Văn Hoán	Lọng Trạng	Quài Nưa	0,3
22	Tông Văn Thương	Lọng Trạng	Quài Nưa	0,3
23	Lò Văn Nguyên	Lọng Trạng	Quài Nưa	0,3
24	Quàng Văn Nhớ	Lọng Trạng	Quài Nưa	0,4
25	Lò Văn Tiên A	Lọng Trạng	Quài Nưa	0,2
26	Nguyễn Văn Bắc	Lọng Trạng	Quài Nưa	0,2
27	Quàng Văn Bích	Mường Chăn	Quài Nưa	0,2
28	Cà Văn Áo	Mường Chăn	Quài Nưa	0,3

TT	Họ và Tên	Tên Bản	Xã	Diện tích (ha)
29	Quàng Văn Hặc	Mường Chăn	Quài Nưa	0,3
30	Là Văn Tươi	Mường Chăn	Quài Nưa	0,2
31	Lò Văn Lả	Mường Chăn	Quài Nưa	0,1
32	Quàng Văn Piêng	Bản Chăn	Quài Nưa	0,2
33	Lường Văn Thóa	Bản Chăn	Quài Nưa	0,2
34	Lù Văn Hình	Bản Thẳm	Quài Nưa	0,2
35	Lò Văn Hùng	Bản Thẳm	Quài Nưa	0,2
36	Lò Văn Chức	Bản Thẳm	Quài Nưa	0,1
37	Tòng Văn Thận	Bản Thẳm	Quài Nưa	0,1
38	Cà Văn Phong	Bản Thẳm	Quài Nưa	0,3
39	Là Văn Chanh	Co Sáng	Quài Nưa	0,6
40	Lù Văn Hiêng	Co Sáng	Quài Nưa	0,5
41	Lò Văn Tún	Co Sáng	Quài Nưa	0,3
42	Quàng Văn Dịch	Co Sáng	Quài Nưa	0,3
43	Lường Văn Minh	Co Sáng	Quài Nưa	0,3
44	Lò Thị Diêu	Co Sáng	Quài Nưa	0,1
45	Tòng Thị Thoan	Co Sáng	Quài Nưa	0,1
Tổng cộng				14